

PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 32/2011/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 5 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp cung cấp thông tin về quy trình, thủ tục, biểu mẫu liên quan đến hoạt động đầu tư nước ngoài tại thành phố Hồ Chí Minh và quản lý, công bố cập nhật thông tin trên Hệ thống Quy định điện tử thành phố

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 144/2005/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2005 của Chính phủ quy định về công tác phối hợp giữa các cơ quan hành chính Nhà nước trong xây dựng và kiểm tra việc thực hiện chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước;

Xét ý kiến đề xuất của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 2154/STP-VB ngày 04 tháng 5 năm 2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp cung cấp thông tin về quy trình, thủ tục, biểu mẫu liên quan đến hoạt động đầu tư nước ngoài tại

thành phố Hồ Chí Minh và quản lý, công bố, cập nhật thông tin trên Hệ thống Quy định điện tử thành phố

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân thành phố, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Công an thành phố, Giám đốc Sở Ngoại vụ, Giám đốc Sở Tư pháp, Cục trưởng Cục Thuế thành phố, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Trưởng Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp, Trưởng Ban Quản lý Khu Nam thành phố, Trưởng Ban Quản lý Khu Công nghệ cao, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trung Tín

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Phối hợp cung cấp thông tin về quy trình, thủ tục, biểu mẫu liên quan đến hoạt động đầu tư nước ngoài tại thành phố Hồ Chí Minh và quản lý, công bố, cập nhật thông tin trên Hệ thống Quy định điện tử thành phố

(Ban hành kèm theo Quyết định số 32/2011/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2011 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định mối quan hệ phối hợp giữa các Sở, ban, ngành có liên quan trong việc cung cấp thông tin về quy trình, thủ tục, biểu mẫu liên quan đến hoạt động đầu tư nước ngoài tại thành phố Hồ Chí Minh và việc quản lý, công bố, cập nhật thông tin trên Hệ thống Quy định điện tử thành phố, có tên miền là: <http://hochiminhcity.e-regulations.org>.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các Sở, ban, ngành có liên quan đến nội dung cung cấp thông tin về quy trình, thủ tục và biểu mẫu liên quan đến hoạt động đầu tư nước ngoài tại thành phố Hồ Chí Minh quy định tại Điều 4 Quy chế này và việc quản lý, duy trì hoạt động của Hệ thống Quy định điện tử thành phố.

Điều 3. Nguyên tắc cung cấp thông tin

1. Việc cung cấp thông tin phải thực hiện theo quy định của pháp luật và phạm vi chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các Sở, ban, ngành. Các thông tin mật được cung cấp theo quy định về quản lý, cung cấp thông tin mật.

2. Bảo đảm đầy đủ, chính xác, đúng thời hạn và thường xuyên cập nhật khi có thay đổi và tuân thủ theo quy định của pháp luật.

3. Thông tin được cung cấp phải sử dụng đúng mục đích, phục vụ cho hoạt động của Hệ thống Quy định điện tử thành phố theo chức năng, nhiệm vụ của bên tiếp nhận thông tin.

4. Đảm bảo mọi tổ chức, cá nhân dễ dàng tìm kiếm, truy cập thông tin trên Hệ thống Quy định điện tử thành phố Hồ Chí Minh nhằm phục vụ cho việc thành lập, hoạt động của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại thành phố Hồ Chí Minh.

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 4. Nội dung cung cấp thông tin

1. Đối với nhà đầu tư lần đầu:

a) Các thủ tục hành chính về thành lập doanh nghiệp;
b) Các thủ tục liên quan đến thuê văn phòng hoặc cơ sở sản xuất kinh doanh, thuê đất.

c) Các hợp đồng hợp tác kinh doanh BCC.

2. Đối với nhà đầu tư hiện hữu:

a) Các thủ tục hành chính về điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

b) Các thủ tục hành chính về đăng ký lại doanh nghiệp;

c) Các thủ tục hành chính về chuyển đổi loại hình doanh nghiệp.

3. Một số thủ tục khác có liên quan doanh nghiệp:

a) Hợp pháp hóa lãnh sự;

b) Đăng ký khắc dấu mới;

c) Đăng ký khắc dấu đổi;

d) Đăng ký mã số thuế;

đ) Đăng ký lại mã số thuế;

4. Các thủ tục hành chính quy định tại Khoản 1, 2, 3 Điều này, các Sở, ban, ngành có liên quan có trách nhiệm cung cấp thông tin chi tiết các bước của thủ tục hành chính, tên cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết, tên và số điện thoại của bộ phận tiếp nhận, lãnh đạo phụ trách; các biểu mẫu, các tài liệu liên quan, chi phí (nếu có), thời gian xử lý, cơ sở pháp lý và hình thức khiếu nại.

Điều 5. Thời gian cung cấp thông tin

1. Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Ngoại vụ, Công an thành phố, Cục Thuế thành phố, Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố, Ban Quản lý Khu Nam thành phố và Ban Quản lý Khu Công nghệ cao thành phố có trách nhiệm cung cấp thông tin quy định tại Điều 4 Quy chế này cho Sở Kế hoạch và Đầu tư trong thời gian 03 ngày làm việc, kể từ khi có sự thay đổi và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin này.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan quy định tại Khoản 1, Điều này công bố, cập nhật thông tin quy định tại Điều 4 Quy chế này lên Hệ thống Quy định điện tử thành phố trong thời gian 03 ngày làm việc và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin đưa lên Hệ thống.

Điều 6. Hình thức cung cấp thông tin

1. Việc cung cấp thông tin của các Sở, ban, ngành có liên quan cho Sở Kế hoạch và Đầu tư được thực hiện thường xuyên khi có sự thay đổi nội dung quy định tại Điều 4 Quy chế này.

2. Hình thức cung cấp thông tin: gồm 02 hình thức

a) Văn bản giấy gửi trực tiếp hoặc qua đường công văn, bưu điện hoặc Fax. Văn bản giấy phải được đánh máy rõ ràng, có chữ ký, đóng dấu của thủ trưởng cơ quan, đơn vị cung cấp thông tin.

b) Văn bản điện tử dưới dạng thông điệp dữ liệu gửi qua hệ thống thư điện tử (Email).

Điều 7. Trách nhiệm và thời gian công bố, cập nhật thông tin trên Hệ thống

1. Thời hạn công bố, cập nhật thông tin:

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm biên tập, công bố và cập nhật lên Hệ thống này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận được văn bản cung cấp thông tin bản chính do các Sở, ban, ngành có liên quan cung cấp.

b) Các thông tin về thủ tục hành chính hoặc những thay đổi về nội dung thông tin Quy định tại Điều 4 Quy chế này thuộc trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư thì trong thời gian 03 ngày làm việc, Sở Kế hoạch và Đầu tư phải công bố, cập nhật lên Hệ thống.

2. Cập nhật hiệu lực văn bản:

Định kỳ hàng quý, năm Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm chủ trì, phối hợp

với các Sở, ban, ngành có liên quan rà soát các quy trình, thủ tục hành chính và biểu mẫu để xác định thủ tục quy trình, thủ tục hành chính và biểu mẫu đã hết hiệu lực cần bãi bỏ, thủ tục cần thay thế, cần sửa đổi, bổ sung và đề nghị các cơ quan thẩm quyền có liên quan bổ sung để cập nhật thông tin lên Hệ thống Quy định điện tử thành phố.

3. Trách nhiệm và thời gian xác nhận thủ tục của Sở, ban, ngành:

Trong thời gian 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu của Sở Kế hoạch và Đầu tư, các Sở, ban, ngành có liên quan phải có trách nhiệm xác nhận các thủ tục đã cung cấp và gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư.

Điều 8. Trách nhiệm quản trị Hệ thống Quy định điện tử thành phố

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm quản lý nội dung thông tin trên Hệ thống Quy định điện tử thành phố, phân công cán bộ có quyền quản trị cao nhất (admin) đối với Hệ thống.

2. Người quản trị có trách nhiệm:

a) Có trách nhiệm trong việc quản trị, công bố và cập nhật thông tin lên Hệ thống;

b) Theo dõi, kiểm tra định kỳ về tình trạng hoạt động của Hệ thống, khắc phục sự cố và các vấn đề xảy ra có liên quan tới Hệ thống;

c) Báo cáo thống kê tình hình truy cập khai thác thông tin trên Hệ thống;

d) Đề xuất việc nâng cấp, sửa đổi để tạo điều kiện cho Hệ thống này hoạt động tốt; đề xuất tạm dừng hoạt động Hệ thống khi thấy không đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Phân công thực hiện

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan tổ chức triển khai việc cung cấp thông tin và quản lý, công bố, cập nhật thông tin trên Hệ thống Quy định điện tử thành phố theo đúng quy định của Quy chế này.

b) Chủ trì phối hợp với Sở Ngoại vụ tổ chức dịch các văn bản, thủ tục hành chính liên quan sang tiếng Anh đúng theo ngữ pháp, thuật ngữ chuyên ngành để công bố, cập nhật lên Hệ thống Quy định điện tử thành phố kịp thời.

c) Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành có liên quan quản lý Hệ thống Quy định điện tử thành phố, cập nhật và mở rộng thông tin liên quan đầu tư, xúc tiến đầu tư, trao đổi thông tin phản hồi của cộng đồng doanh nghiệp địa phương và quốc tế về môi trường đầu tư của thành phố để tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố điều chỉnh chính sách kinh tế - xã hội cho phù hợp.

2. Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Cục Thuế thành phố, Công an thành phố, Ban Quản lý các Khu Chế xuất và Công nghiệp thành phố, Ban Quản lý Khu Nam thành phố, Ban Quản lý Khu Công nghệ cao thành phố có trách nhiệm chủ động phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức thực hiện Quy chế này theo chức năng, thẩm quyền quản lý.

3. Sở Ngoại vụ:

a) Có trách nhiệm cung cấp thông tin có nội dung liên quan đến thủ tục hợp pháp hóa lãnh sự của doanh nghiệp đầu tư nước ngoài trên địa bàn thành phố và xác nhận các thủ tục đã cung cấp cho Sở Kế hoạch và Đầu tư theo quy định của Quy chế này.

b) Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư dịch các văn bản, thủ tục hành chính liên quan sang tiếng Anh đúng theo ngữ pháp, thuật ngữ chuyên ngành để công bố, cập nhật lên Hệ thống Quy định điện tử thành phố.

4. Sở Thông tin và Truyền thông:

Phối hợp, hỗ trợ Sở Kế hoạch và Đầu tư bảo trì, bảo mật, nâng cấp sửa chữa và đảm bảo Hệ thống Quy định điện tử thành phố hoạt động liên tục, không bị lỗi.

5. Sở Tư pháp:

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các Sở, ban, ngành có liên quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung Quy chế này khi cần thiết để phù hợp với tình hình thực tế, đáp ứng yêu cầu của nhà đầu tư, doanh nghiệp.

Điều 10. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vướng mắc, các Sở, ban, ngành gửi văn bản về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân thành phố sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trung Tín